

Số: **15** /2014/CT-UBND

Cao Bằng, ngày **19** tháng 9 năm 2014

CHỈ THỊ

Về việc tăng cường thực hiện công tác đăng ký và quản lý hộ tịch trên địa bàn tỉnh Cao Bằng

Thực hiện Nghị định số 158/2005/NĐ-CP ngày 27 tháng 12 năm 2005 của Chính phủ về đăng ký và quản lý hộ tịch; Nghị định số 06/2012/NĐ-CP ngày 02 tháng 02 năm 2012 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định về hộ tịch, hôn nhân và gia đình, chứng thực; Nghị định số 24/2013/NĐ-CP ngày 28 tháng 3 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Hôn nhân và gia đình về quan hệ hôn nhân và gia đình có yếu tố nước ngoài và các văn bản hướng dẫn thi hành, trong những năm qua công tác đăng ký và quản lý hộ tịch trên địa bàn tỉnh Cao Bằng đã có những chuyển biến tích cực và đi vào nề nếp. Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật về hộ tịch được chú trọng triển khai đến tận cơ sở. Đội ngũ công chức Tư pháp hộ tịch từ tỉnh đến cơ sở được quan tâm củng cố cả về số lượng và chất lượng. Công tác đăng ký hộ tịch được thực hiện theo hướng cải cách thủ tục hành chính, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân khi có yêu cầu đăng ký các sự kiện hộ tịch, góp phần bảo đảm hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước ở địa phương.

Tuy nhiên, do nhận thức các quy định của pháp luật về đăng ký và quản lý hộ tịch chưa đầy đủ của một bộ phận cán bộ, công chức và nhân dân; sự phối hợp thiếu nhịp nhàng giữa các cơ quan hữu quan trong việc giải quyết những sai sót trong hồ sơ; giấy tờ của cá nhân; công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý về đăng ký và quản lý hộ tịch chưa thực sự sâu rộng; năng lực trình độ của một số công chức Tư pháp hộ tịch còn hạn chế. Vì vậy, công tác đăng ký và quản lý hộ tịch trên địa bàn tỉnh vẫn còn một số hạn chế, sai sót, vẫn còn trường hợp người chết không khai tử, nam nữ chung sống với nhau như vợ chồng nhưng không đăng ký kết hôn, tỷ lệ đăng ký khai sinh, khai tử quá hạn còn cao, xảy ra tình trạng sai sót khi cấp các giấy tờ hộ tịch cho công dân hoặc giải quyết các việc đăng ký hộ tịch chưa đúng thẩm quyền. Để khắc phục những hạn chế nêu trên và nâng cao hiệu quả công tác đăng ký và quản lý hộ tịch trên địa bàn tỉnh, Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh chỉ thị:

1. Sở Tư pháp

a) Thực hiện tốt chức năng tham mưu cho UBND tỉnh quản lý nhà nước về hộ tịch trên địa bàn. Chủ trì, phối hợp với các cấp, các ngành tăng cường công tác phổ biến, giáo dục pháp luật về hộ tịch. Tập trung phổ biến, giáo dục trong các cơ quan, các tổ chức đoàn thể, cán bộ và nhân dân trong toàn tỉnh dưới nhiều hình thức; từ đó, tạo sự chuyển biến về ý thức tôn trọng và chấp hành tốt các quy định của pháp luật về đăng ký và quản lý hộ tịch trong các cơ quan nhà nước, cán bộ và nhân dân trong tỉnh;

b) Chỉ đạo, hướng dẫn Phòng Tư pháp các huyện, thành phố, công chức Tư pháp hộ tịch các xã, phường, thị trấn tham mưu cho UBND cùng cấp thực hiện tốt công tác đăng ký và quản lý hộ tịch theo quy định của pháp luật. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, hướng dẫn nghiệp vụ nhằm phát hiện, khắc phục, sửa chữa kịp thời những sai sót, hạn chế trong đăng ký hộ tịch đặc biệt là những trường hợp cải chính hộ tịch của cán bộ, công chức, viên chức; thu hồi và hủy bỏ những giấy tờ hộ tịch cấp trái quy định pháp luật; kiên quyết xử lý mọi trường hợp làm trái quy định của nhà nước trong việc cấp bản chính và bản sao các giấy tờ hộ tịch;

c) Xây dựng kế hoạch tổ chức các lớp bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ về đăng ký và quản lý hộ tịch cho công chức làm công tác tư pháp hộ tịch trên địa bàn toàn tỉnh, nhằm nâng cao kiến thức về chuyên môn, nghiệp vụ, nâng cao ý thức trách nhiệm, tinh thần phục vụ nhân dân, đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, chống mọi biểu hiện gây phiền hà, sách nhiễu trong việc thực hiện đăng ký hộ tịch cho công dân;

d) Thường xuyên rà soát các thủ tục hành chính trong lĩnh vực hộ tịch được áp dụng trên địa bàn tỉnh; kịp thời trình UBND tỉnh sửa đổi, bổ sung, thay thế, hủy bỏ hoặc bãi bỏ theo quy định của pháp luật.

2. Sở Giáo dục và Đào tạo

a) Tăng cường tổ chức thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến các quy định của pháp luật về hộ tịch trong toàn ngành;

b) Chỉ đạo Phòng Giáo dục và Đào tạo các huyện, thành phố và các cơ sở giáo dục, đào tạo trực thuộc thực hiện nghiêm túc các quy định của pháp luật về hộ tịch; phải tiếp nhận đối với Giấy khai sinh đã được đăng ký theo đúng quy định của pháp luật về hộ tịch (đăng ký đúng hạn, đăng ký quá hạn, đăng ký lại việc sinh); không được yêu cầu thực hiện việc thay đổi, cải chính, điều chỉnh những nội dung trong Giấy khai sinh trái với quy định của pháp luật;

c) Phối hợp với Sở Tư pháp kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc liên quan đến Giấy khai sinh.

3. Sở Nội vụ

Chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp và UBND cấp huyện tiến hành rà soát thực trạng đội ngũ cán bộ, công chức tư pháp cấp huyện, công chức Tư pháp - Hộ tịch cấp xã; tham mưu cho UBND tỉnh phương án kiện toàn đội ngũ cán bộ, công chức tư pháp cấp huyện, công chức Tư pháp - Hộ tịch cấp xã; thực hiện tốt công tác quy hoạch, đào tạo cán bộ nhằm nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ cho cán bộ, công chức tư pháp cấp huyện, công chức Tư pháp - Hộ tịch cấp xã; bố trí những người có năng lực, trình độ đạt tiêu chuẩn theo quy định để đảm nhiệm công việc.

4. Sở Tài chính

Tham mưu cân đối khả năng ngân sách địa phương báo cáo UBND tỉnh bố trí kinh phí cho việc cấp sổ hộ tịch, biểu mẫu hộ tịch, trang bị cơ sở vật chất từng bước hiện đại hóa để phục vụ cho công tác đăng ký và quản lý hộ tịch trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.

5. Sở Thông tin và Truyền thông, Báo Cao Bằng, Đài Phát thanh - Truyền hình Cao Bằng

Phối hợp với Sở Tư pháp tuyên truyền, phổ biến nội dung các văn bản pháp luật về hộ tịch đến các cấp, các ngành, cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân trên địa bàn tỉnh; chỉ đạo công tác tuyên truyền, phổ biến các văn bản pháp luật về hộ tịch trên các phương tiện thông tin đại chúng và hệ thống thông tin cơ sở theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

6. Các sở, ban, ngành

a) Thường xuyên tuyên truyền, phổ biến những quy định của pháp luật về đăng ký và quản lý hộ tịch để cán bộ, công chức, viên chức trong đơn vị nhận thức được quyền, nghĩa vụ của mình trong việc đăng ký hộ tịch;

b) Trong giải quyết công việc, không tự đặt ra quy định yêu cầu cá nhân phải làm thủ tục cải chính hộ tịch trong trường hợp giấy tờ, hồ sơ của cá nhân không thống nhất. Cần tạo điều kiện thuận lợi cho cá nhân được điều chỉnh các giấy tờ, hồ sơ cá nhân theo đúng nội dung của Giấy khai sinh. Vì Giấy khai sinh là giấy tờ gốc của mỗi cá nhân, các thông tin trong hồ sơ, giấy tờ của cá nhân phải phù hợp với Giấy khai sinh của cá nhân, do đó, các quy trình giải quyết công việc liên quan đến giấy tờ, hồ sơ cá nhân đều phải dựa trên cơ sở Giấy khai sinh của cá nhân.

7. Công an tỉnh

a) Chỉ đạo Công an các huyện, thành phố và Công an xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh thực hiện nghiêm túc các quy định về đăng ký thường trú, chỉ đăng ký hộ khẩu thường trú cho trẻ em khi trẻ em đã được đăng ký khai sinh. Khi đăng ký hộ khẩu thường trú cho trẻ em phải xuất trình Giấy khai sinh theo quy định; không được yêu cầu cá nhân thực hiện việc thay đổi, cải chính, điều chỉnh những nội dung trong Giấy khai sinh trái với quy định của pháp luật;

b) Phối hợp với Sở Tư pháp kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong công tác đăng ký và quản lý hộ tịch, hộ khẩu tại địa phương.

8. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

a) Tiếp tục tuyên truyền những quy định của pháp luật về đăng ký và quản lý hộ tịch cho cán bộ, công chức, viên chức và người dân trên địa bàn huyện, thành phố;

b) Chủ động phối hợp với Sở Tư pháp tổ chức bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ hộ tịch cho đội ngũ công chức Tư pháp - Hộ tịch cấp xã; kiện toàn Phòng Tư pháp đảm bảo đủ về số lượng, chất lượng; chỉ đạo Phòng Nội vụ thực hiện tốt công tác quy hoạch, đào tạo cán bộ nhằm nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho công chức Tư pháp - Hộ tịch; đảm bảo thường xuyên có người trực, tiếp nhận giải quyết kịp thời các yêu cầu đăng ký hộ tịch của người dân;

c) Chỉ đạo Phòng Tư pháp thực hiện tốt chức năng tham mưu giúp UBND cấp huyện trong quản lý nhà nước về hộ tịch, các quy định của pháp luật về đăng ký, quản lý hộ tịch, đồng thời chỉ đạo UBND cấp xã thực hiện tốt nhiệm vụ quản lý nhà nước về công tác đăng ký và quản lý hộ tịch; kiểm tra, chấn chỉnh kịp thời những hạn chế, sai sót trong công tác đăng ký và quản lý hộ tịch ở cấp xã; thực hiện nghiêm yết công khai các thủ tục hành chính về đăng ký hộ tịch đã được Chủ tịch UBND tỉnh công bố;

d) Bố trí đủ kinh phí mua số, biểu mẫu hộ tịch thuộc trách nhiệm in, phát hành của Bộ Tư pháp; kinh phí trang bị máy tính có kết nối Internet, máy in; kinh phí in các biểu mẫu hộ tịch đen trắng, không có hoa văn, đáp ứng đầy đủ yêu cầu sử dụng của cơ quan đăng ký hộ tịch và nhân dân trên địa bàn.

9. Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn

a) Thực hiện nghiêm chỉnh các quy định của pháp luật về thẩm quyền, hồ sơ, trình tự, thủ tục, thời hạn, lệ phí đăng ký hộ tịch; xử lý kịp thời, nghiêm minh các vi phạm về đăng ký và quản lý hộ tịch; thực hiện việc lưu trữ sổ sách, giấy tờ hộ tịch, sử dụng sổ hộ tịch và biểu mẫu hộ tịch đúng theo quy định; thực hiện công tác phổ biến các quy định của pháp luật về hộ tịch; thực hiện nghiêm yết công khai các thủ tục hành chính về đăng ký hộ tịch đã được Chủ tịch UBND tỉnh công bố;

b) Kịp thời đăng ký những sự kiện hộ tịch phát sinh tại địa phương, công chức Tư pháp - Hộ tịch phải chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND cấp xã về những sự kiện hộ tịch phát sinh trên địa bàn mà không đăng ký; thực hiện đăng ký và cấp các giấy tờ hộ tịch đúng theo quy định của pháp luật về hộ tịch; thực hiện nghiêm túc công tác báo cáo, thống kê số liệu hộ tịch theo quy định của pháp luật.

10. Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố; Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn và các đơn vị liên quan có trách nhiệm triển khai thực hiện Chỉ thị này. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị kịp thời phản ánh về Sở Tư pháp để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh chỉ đạo, giải quyết.

Giám đốc Sở Tư pháp chịu trách nhiệm theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc triển khai thực hiện Chỉ thị và định kỳ báo cáo, đề xuất với UBND tỉnh các giải pháp thực hiện.

Chỉ thị này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày kể từ ngày ký ban hành./.

Nơi nhận:

- Bộ Tư pháp;
- Cục Kiểm tra VBQPPL - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành;
- Báo Cao Bằng;
- Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh;
- VP UBND tỉnh: CVP, các PCVP, TT Thông tin;
- UBND các huyện, thành phố;
- UBND các xã, phường, thị trấn;
- Lưu: VT, NC.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Hoàng Anh